TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 11-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phạm Minh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Trần Ái Hòa.

***- Thư ký phiên toà*:** ông Trần Thế Sự - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên toà*:** bà Lê Huỳnh Như Nguyện – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại Nhà Văn Hoá xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Hoàng L, sinh năm 2000, tại tỉnh LA; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp PT, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị Hồng X; vợ, con: không có; tiền án: không có; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPHC ngày 18/3/2022, Uỷ ban nhân dân xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị tạm giam ngày 27/8/2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Trần Hữu T, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp BT, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng L sau khi cùng Nguyễn Văn Q, Đặng Văn T và người tên C (không rõ địa chỉ) sử dụng ma túy tại nhà của Q ngụ ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, Q điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở L về nhà, khi đến khu vực ấp BT, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh thì L xuống xe đi bộ. Khi đi ngang qua nhà ông Trần Hữu T, L nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future biển số 70L1-221.22 đang để trước sân nhà, không có người trông giữ, chìa khóa cắm sẵn trên xe nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L quan sát, mở cửa cổng đi vào bên trong đẩy xe mô tô biển số 70L1-221.22 ra ngoài rồi điều khiển xe chạy đến nhà của Q cất giấu. L mở cốp xe kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi xách vải màu xám đỏ và 05 quyển vở, L lấy 05 quyển vở đốt bỏ, lấy biển số 70B1-869.72 mà L nhặt được trước đó thay vào. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã PB, thị xã TB phối hợp Công an xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện đưa L cùng tang vật về trụ sở làm việc

Quá trình điều tra xác định biển số xe 70B1-869.72 là của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade do chị Phan Thị Huỳnh N làm chủ sở hữu và bị mất trộm ngày 28/6/2022 tại khu phố 1, thị trấn BC, huyện BC, tỉnh Tây Ninh.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 30/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, kết luận: Xe mô tô biển số 70L1-221.22, nhãn hiệu Honda, số loại Future, dung tích xi lanh 124cm^3, màu sơn trắng đen, số máy: JC54E1024111, số khung: 5341DY009305, đăng ký lần đầu ngày 20/6/2013 trị giá 12.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSTrB ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Hoàng L mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" của Trương Hoàng L đã bị Uỷ ban nhân dân xã PB, thị xã TB xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Văn Q, Đặng Văn T và người tên "C", Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã chuyển thông tin đối tượng đến Công an huyện BC, tỉnh Tây Ninh để xử lý theo quy định.

Đối với Nguyễn Văn Q không biết việc bị cáo L trộm cắp xe mô tô biển số 70L1-221.22 cất giấu tại nhà Q nên không đề nghị xử lý.

Riêng biển số xe 70B1-869.72, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã chuyển thông tin và biển số xe đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC để thụ lý giải quyết trong vụ án khác.

Tại phiên toà bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị hại – ông Trần Hữu T trình bày trong quá trình điều tra, truy tố: Ông T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.Về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, tại nhà ông Trần Hữu T thuộc ấp BT, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, Trương Hoàng L đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 70L1-221.22 của ông T trị giá 12.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trương Hoàng L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người và các tài liệu chứng cứ đã thu thập.

Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Hoàng L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" của Trương Hoàng L đã bị Uỷ ban nhân dân xã PB, thị xã TB xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Văn Q, Đặng Văn T và người tên "C", Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã chuyển thông tin đối tượng đến Công an huyện BC, tỉnh Tây Ninh để xử lý theo quy định.

Đối với Nguyễn Văn Q không biết việc bị cáo L trộm cắp xe mô tô biển số 70L1-221.22 cất giấu tại nhà Q nên không đề nghị xử lý.

[6] Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận ông Trần Hữu T không yêu cầu bị cáo Trương Hoàng L bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, dung tích xi lanh 124cm^3, màu trắng đen, số máy: JC54E1024111, số khung: 5341DY009305; 01 biển số xe mô tô 70L1-221.22; 01 mũ bảo hiểm màu xanh,

sọc trắng; 01 túi xách vải màu xám đỏ. Cơ quan điều tra đã thu giữ, trả lại cho bị hại ông Trần Hữu T; bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Riêng biển số xe 70B1-869.72, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã chuyển thông tin và biển số xe đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC để thụ lý giải quyết trong vụ án khác.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng L 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận ông Trần Hữu T đã nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, dung tích xi lanh 124cm^3, màu trắng đen, số máy: JC54E1024111, số khung: 5341DY009305; 01 biển số xe mô tô 70L1-221.22; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, sọc trắng; 01 túi xách vải màu xám đỏ. Ông Trần Hữu T không yêu cầu gì thêm.

- Riêng biển số xe 70B1-869.72, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã chuyển thông tin và biển số xe đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC để thụ lý giải quyết trong vụ án khác.

3. Án phí:Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Bị cáo Trương Hoàng L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo L, ông T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao TP.HCM;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Minh Tú